

HIỆU QUẢ ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH  
CỦA CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI VÀ TỔ CHỨC TÍN DỤNG

## SAU MỘT NĂM GIA NHẬP



NĂM 2007 ĐÃ KẾT THÚC, PHÂN TÍCH CÁC DÒNG VỐN CHU CHUYỂN QUA HỆ THỐNG NGÂN HÀNG CHO THẤY CÓ TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG CAO NHẤT TỪ TRƯỚC TỚI NAY VÀ VƯỢT XA DỰ BÁO TỪ ĐẦU NĂM CỦA CÁC NHÀ QUẢN LÝ VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG CHO THẤY NHỮNG DIỄN BIẾN TÍCH CỰC VÀ RẤT ĐÁNG MỪNG CỦA NỀN KINH TẾ Ở THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI CŨNG NHƯ TRUNG VÀ DÀI HẠN. ĐỒNG THỜI CŨNG CHO THẤY HIỆU QUẢ ĐỔI MỚI, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CỦA CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI VÀ TỔ CHỨC TÍN DỤNG TRONG CẢ NƯỚC SAU HƠN 1 NĂM GIA NHẬP TỔ CHỨC THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI WTO.

### NGUYỄN HÙNG TIẾN

Tại thành phố Hồ Chí Minh, trung tâm kinh tế lớn nhất và sôi động nhất cả nước, tính đến hết tháng 10-2007, tổng nguồn vốn huy động của các Ngân hàng thương mại (NHTM) và tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn đạt 437.000 tỷ đồng, tăng 53% so với cuối năm 2006 và tăng tới 73% so với cùng kỳ năm trước. Đây là mức tăng lớn nhất từ trước tới nay. Trong số đó thì vốn huy động bằng nội tệ đạt 322.706 tỷ đồng, vốn huy động ngoại tệ quy đổi đạt 114.294 tỷ đồng, chiếm 26,1%; phân theo đối tượng khách hàng và hình thức huy động thì tiền gửi tiết kiệm của dân cư đạt 167.182 tỷ đồng, tiền gửi thanh toán của các tổ chức kinh tế và cá nhân đạt 26.926 tỷ đồng, phát hành giấy tờ có giá đạt 242.892 tỷ đồng. Đến hết năm 2007, tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh ước đạt 460.000 - 465.000 tỷ đồng, tăng 62- 65% so với cuối năm

2006. Diễn biến đó cho thấy tiềm năng vốn trong dân, trong xã hội ở khu vực TP Hồ Chí Minh có thể huy động được lớn tới mức độ nào!

Tại Hà Nội, nơi tập trung hội sở và đầu mối của 4 NHTM Nhà nước và có số đông các ngân hàng khác, quy mô vốn huy động và dư nợ cho vay cũng diễn ra tương tự. Tính đến hết tháng 10-2007, tổng nguồn vốn huy động của các NHTM và TCTD trên địa bàn thành phố Hà Nội đạt 326.624 tỷ đồng, tăng 34,54% so với cuối năm 2006, đây là mức tăng lớn nhất trong nhiều năm. Đến hết năm 2007, tổng nguồn vốn huy động của các NHTM và TCTD trên địa bàn thành phố sẽ đạt 350.000 - 355.000 tỷ đồng, tăng 42 - 44% so với cuối năm 2006. Trong số đó nhiều NHTMCP có tốc độ tăng trưởng vốn huy động tới 70% đến hơn 100% so với cuối năm trước. Đây là mức độ tăng trưởng cao ngoài dự kiến từ đầu năm của hầu hết các ngân hàng.

Nếu phân tích theo đối tượng khách hàng, thì đến hết tháng 10-2007, tiền gửi dân cư đạt 140.310 tỷ đồng, tăng 31,01% và tiền gửi của các tổ chức kinh tế đạt

186.314 tỷ đồng, tăng 37,33% so với cuối năm trước. Nguyên nhân vốn huy động của các tổ chức kinh tế tăng nhanh do nhiều doanh nghiệp thực hiện IPO, số vốn thu về lớn nhưng chưa sử dụng đến, tạm thời gửi NHTM. Một số doanh nghiệp bán cổ phần cho cổ đông chiến lược, phát hành cổ phần tăng vốn... quỹ thặng dư vốn và số vốn điều lệ tăng thêm chưa đầu tư được cũng tạm thời để trong tài khoản tiền gửi tại NHTM. Nhiều doanh nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản thu tiền sử dụng đất, tiền bán căn hộ, tiền bán nhà xây thô... của khách hàng, chưa sử dụng đến cũng tạm thời gửi NHTM. Quỹ đầu tư chứng khoán, vốn của các nhà kinh doanh chứng khoán, vốn chuẩn bị thành lập mới NHTMCP, công ty tài chính cổ phần, công ty chứng khoán... chưa đi vào hoạt động tạm thời để trên tài khoản tại ngân hàng được lựa chọn. Trong số đó có cả vốn phát hành trái phiếu chưa giải ngân được cũng để trên tài khoản tiền gửi không kỳ hạn!

Phân theo tiền tệ, vốn huy động nội tệ đạt 236.180 tỷ đồng, tăng 39,05% và vốn huy động ngoại tệ đạt 90.444 tỷ đồng,



tăng 24,05% so với cuối năm trước. Nguyên nhân vốn huy động nội tệ tăng cao hơn vốn huy động ngoại tệ ở Hà Nội cũng giống như ở thành phố Hồ Chí Minh.

Vốn huy động tăng nhanh một mặt phản ánh nền kinh tế sôi động, hiệu quả kinh doanh của nền kinh tế ngày càng nâng cao. Mặt khác cũng phản ánh thu nhập của người dân, của các doanh nghiệp cũng nâng cao. Trong số nguồn thu nhập đó có khối lượng đáng kể là kiều hối, tiền của người Việt Nam ở nước ngoài chuyển về.

Về sức hấp thụ vốn cho tăng trưởng kinh tế qua điển hình ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh cũng cho những diễn biến ngoài dự đoán. Cũng tính đến hết tháng 10-2007, tổng dư nợ cho vay của các Ngân hàng thương mại và Tổ chức tín dụng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ước tính đạt 345.000 tỷ đồng, tăng 50% so với cuối năm 2006 và tăng 63% so với cùng kỳ này năm trước. Phân theo tiền tệ thì dư nợ cho vay bằng nội tệ đạt 241.155 tỷ đồng, dư nợ cho vay bằng ngoại tệ đạt 103.445 tỷ đồng. Phân theo kỳ hạn thì dư nợ cho vay ngắn hạn đạt 209.647 tỷ

đồng, dư nợ trung và dài hạn đạt 135.353 tỷ đồng. Tốc độ tăng dư nợ cho vay đó cũng cho thấy nhu cầu vốn đầu tư cho tăng trưởng kinh tế, phát triển sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hộ dân cư trên địa bàn thành phố là rất lớn. Đồng thời dư nợ cho vay ngoại tệ lớn hơn số dư vốn huy động cho thấy nhu cầu vốn ngoại tệ cho nhập khẩu nguyên nhiên vật liệu, thiết bị máy móc cho đổi mới công nghệ và mở rộng kinh doanh là rất lớn. Bên cạnh đó do tỷ giá ổn định, lãi suất cho vay ngoại tệ chỉ bằng 50% - 60% mức lãi suất cho vay nội tệ nên nhiều doanh nghiệp thích vay vốn ngoại tệ hơn, ngược lại người gửi tiền thì thích gửi bằng nội tệ hơn vì lãi suất tiền gửi cùng kỳ hạn của nội tệ cao gấp 2 lần tiền gửi ngoại tệ.

Tại Hà Nội, dư nợ cho vay cũng tăng với tốc độ rất lớn. Tính đến hết tháng 10-2007, tổng dư nợ cho vay đạt 163.838 tỷ đồng, tăng 37,44% so với cuối năm 2006. Dự báo đến hết năm 2007, dư nợ cho vay sẽ đạt 171.000 - 174.000 tỷ đồng, tăng 45% - 48% so với cuối năm trước. Đây cũng là mức tăng cao nhất từ trước đến nay và vượt xa nhiều so với dự báo từ đầu

năm của các ngân hàng. Một số Ngân hàng thương mại cổ phần sẽ có mức tăng trưởng dư nợ tới 55% đến 65%.

Về cơ cấu dư nợ phân theo thời hạn, cho vay ngắn hạn đạt 100.089 tỷ đồng, tăng 33,50% và dư nợ cho vay trung dài hạn đạt 63.749 tỷ đồng, tăng 44,10%. Tín dụng trung dài hạn tăng cao hơn ngắn hạn chứng tỏ nhu cầu vốn đầu tư chiều sâu, đầu tư cho mở rộng sản xuất kinh doanh, xây dựng nhà xưởng, lắp đặt trang thiết bị mới và hiện đại tăng lên. Một nguyên nhân khác, vốn đầu tư cho các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đô thị mới, dự án nhà ở, vốn cho vay mua nhà chung cư, mua ô tô, phương tiện vận chuyển, máy móc thiết bị thi công, xây dựng khách sạn, văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại, siêu thị... cũng tăng cao.

Về cơ cấu dư nợ theo tiền tệ, dư nợ cho vay bằng nội tệ đạt 100.092 tỷ đồng, tăng 38,8% và dư nợ cho vay ngoại tệ đạt 34,72%. Nguyên nhân dư nợ cho vay nội tệ cao hơn ngoại tệ cũng tương tự như ở thành phố Hồ Chí Minh.

Không chỉ riêng Hà Nội và thành phố

Hồ Chí Minh, mà trong cả nước, nhất là những tỉnh, thành phố lớn, có tốc độ công nghiệp hoá nhanh... các luồng vốn huy động, thanh toán, cho vay... của hệ thống ngân hàng cũng có tốc độ tăng trưởng cao ngoài dự kiến. Tính đến hết tháng 9-2007, tổng dư nợ cho vay của các NHTM và TCTD tăng 35% so với cuối năm 2006 và ước tính đến hết tháng 10-2007 tăng 38%, gấp gần 2 lần mức tăng cùng kỳ năm 2006. Riêng khối NHTMCP có tốc độ tăng dư nợ tới 103% so với cùng kỳ năm 2006 và tăng 65% so với đầu năm, chiếm 24,7% thị phần tín dụng của toàn

10.400 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt gần 120 tỷ đồng, tổng nguồn vốn huy động từ khách hàng đạt 8.145 tỷ đồng, dư nợ cho vay đạt gần 3.500 tỷ đồng; tất cả các chỉ tiêu đó có tốc độ tăng trên 150% 200% so với cùng kỳ năm trước. NHTM-CP Quốc tế (VIBBank) tính đến hết tháng 12/2007 có tổng tài sản ở mức 35.000 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế ước đạt gần 450 tỷ đồng, tăng gấp 2,2 lần so với năm 2006, tổng nguồn vốn huy động khoảng 19.000 tỷ đồng, dư nợ tín dụng 16.000 tỷ đồng....

Tình hình đó cho thấy những tác động

ngân hàng, kể cả vay tiền. Đồng thời số đông người dân, doanh nghiệp mạnh dạn vay vốn ngân hàng không chỉ đầu tư cho sản xuất kinh doanh mà còn cho tiêu dùng: mua nhà ở, mua ô tô, mua phương tiện sinh hoạt, đi du học, du lịch và đi chữa bệnh nước ngoài...

**Hai là**, về nguyên lý cũng như thực tiễn, vốn đầu tư cho nền kinh tế của hệ thống ngân hàng thời kỳ này sẽ tạo ra tăng trưởng ở thời kỳ sau, ít nhất là 6 tháng. Như vậy trong các tháng cuối năm cũng như năm 2008 và các năm tới có thể khẳng định nền kinh tế Việt Nam tiếp tục có tốc độ phát triển cao không chỉ dư vốn cho vay của hệ thống ngân hàng mà còn do tốc độ chu chuyển vốn trong thanh toán, khả năng huy động vốn để đáp ứng cho các kênh đầu tư khác: đầu tư trên thị trường chứng khoán, đầu tư trực tiếp nước ngoài, thành lập Quỹ đầu tư và doanh nghiệp.

**Ba là**, hệ thống ngân hàng Việt Nam đang đổi mới mạnh mẽ và cạnh tranh rất sôi động sau 1 năm nền kinh tế nước ta gia nhập WTO. Cụ thể mạng lưới của các ngân hàng được mở rộng với tốc độ rất nhanh đến gần dân, tiện lợi cho doanh nghiệp. Công nghệ ngân hàng đang sử dụng và chuẩn bị được lắp đặt ở vào trình độ hiện đại của thế giới. Quy mô vốn điều lệ và năng lực tài chính của các ngân hàng được nâng cao lên rõ rệt. Trình độ quản trị điều hành, chất lượng nguồn nhân lực được cải thiện. Các quan hệ liên doanh, liên kết, hợp tác... giữa các NHTM trong nước với các tập đoàn tài chính lớn của thế giới, với các doanh nghiệp khác của Việt Nam theo hướng hình thành tập đoàn kinh doanh đa năng... ngày càng chặt chẽ.

Tất nhiên còn rất nhiều việc phải làm cả về điều hành chính sách tiền tệ, quản lý nhà nước về hoạt động ngân hàng, cấp giấy phép thành lập ngân hàng và công ty tài chính mới, thủ tục tăng vốn điều lệ, thực hiện Chỉ thị 03... để hệ thống ngân hàng Việt Nam phát triển vững chắc và mạnh mẽ hơn nữa. Song những chuyển biến nói trên cho thấy năng lực cạnh tranh và hiệu quả đối với nền kinh tế của hệ thống ngân hàng Việt Nam sau 1 năm gia nhập WTO ■



Một số NHTMCP đến hết tháng 10-2007 có tốc độ tăng trưởng kể cả tổng tài sản, tổng nguồn vốn huy động và dư nợ cho vay lên tới trên 100% so với đầu năm.

bộ các NHTM và TCTD trong cả nước, tăng mạnh so với tỷ lệ 19,7% cuối năm 2006.

Một số NHTMCP đến hết tháng 10-2007 có tốc độ tăng trưởng kể cả tổng tài sản, tổng nguồn vốn huy động và dư nợ cho vay lên tới trên 100% so với đầu năm.

NHTMCP Sài Gòn Thương tín – Sacombank đến hết tháng 11-2007 đạt lợi nhuận trước thuế là 1.354,5 tỷ đồng, tăng 181% so với cùng kỳ năm ngoái và đạt gần 113% so với kế hoạch cả năm 2007; tổng tài sản đạt gần 57.670 tỷ đồng, tăng 147% so với cùng kỳ năm trước; tổng số vốn huy động đạt 47.380 tỷ đồng, tăng 137%; tổng dư nợ cho vay đạt 29.820 tỷ đồng, tăng 125% so với cùng kỳ năm trước. NHTMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) đến 30-11-2007, có tổng tài sản đạt gần

và nguyên nhân sau:

**Một là**, số đông người dân, các doanh nghiệp, hộ kinh doanh ngày càng làm quen với dịch vụ ngân hàng tiện ích, tin tưởng ngân hàng. Tăng khả năng tiết kiệm và sử dụng tiền nhàn rỗi gửi vào ngân hàng vừa an toàn, vừa có lãi, vừa được hưởng các tiện ích khác. Không chỉ mở tài khoản thanh toán, mở tài khoản sử dụng thẻ mà còn gửi tiết kiệm với các kỳ hạn khác nhau. Đây là xu hướng văn minh, tiến bộ của nền kinh tế, cho phép giảm tỷ trọng thanh toán bằng tiền mặt. Thanh toán thẻ, thanh toán điện tử liên ngân hàng... ngày càng được sử dụng phổ biến hơn. Bởi vì một chỉ tiêu quan trọng đánh giá triển vọng phát triển của nền kinh tế đó là tốc độ người dân chấp nhận và khả năng tiếp cận với các dịch vụ